

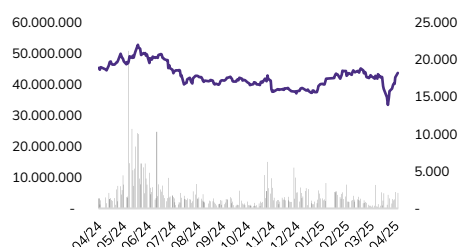
Nguyễn Thị Kỳ Duyên

Email: duyen.nguyenthiky@abs.vn

THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngành	: Cảng biển
Ngày báo cáo	: 29/04/2025
Giá hiện tại (VND/CP)	: 20.950
Vốn hóa (Tỷ VND)	: 6.274
SLCPDLH (CP)	: 299.500.819

DIỄN BIẾN GIÁ



Nguồn: ABS Research

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2023A	2024A
Tăng trưởng DTT (%)	8,6%	27,8%
Tăng trưởng LNST (%)	-60,7%	171,9%
Biên LNG (%)	30,0%	30,3%
Biên LNST (%)	5,7%	12,1%
ROA (%)	2,3%	5,2%
ROE (%)	4,4%	9,1%
Nợ vay/VCSH (lần)	0,48	0,40
EPS (VND/CP)	927	1.172
BVPS (VND/CP)	21.600	15.764

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Tiếp tục hoàn thiện chuỗi cung ứng logistics

Điểm chính của ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025

- **Doanh thu năm 2024 tăng trưởng tích cực**
 - ✓ Doanh thu thuần (DTT) và lợi nhuận trước thuế của VSC là 2.788 tỷ đồng (+27,8% svck). Xét theo cơ cấu doanh thu, doanh thu mảng bốc dỡ container chiếm tỷ trọng lớn đạt 1.340 tỷ đồng (+27,8% svck, chiếm 48% tổng doanh thu). Doanh thu các mảng còn lại như nâng hạ trong bãi; lưu bãi, chạy lạnh, kiểm hóa; vận chuyển ô tô; giao nhận hàng hóa; dịch vụ chuyển tiếp lần lượt đều tăng tích cực hơn so với năm 2023.
 - ✓ Chi phí bán hàng và QLDN tăng mạnh lên 335 tỷ đồng (+49,4% svck), chủ yếu do (1) Chi phí hoa hồng và quảng cáo tăng 69,9% svck để tiếp cận khách hàng và (2) Phân bổ lợi thế thương mại sau khi sáp nhập Công ty TNHH Cảng Nam Hải Đình Vũ ghi nhận 22 tỷ đồng.
 - ✓ Hoạt động tài chính lãi ròng 45 tỷ đồng so với lỗ ròng 144 tỷ đồng cùng kỳ. Cụ thể, doanh thu hoạt động tài chính tăng 8,5 lần svck đạt 264 tỷ đồng chủ yếu do đánh giá lại giá trị hợp lý khoản đầu tư tại Nam Hải Đình Vũ. Chi phí tài chính tăng lên chủ yếu do 26 tỷ đồng dự phòng đầu tư chứng khoán kinh doanh. Hoạt động này đem lại lãi ròng 11 tỷ đồng cho Công ty.
 - ✓ Kết thúc năm, LNST của cổ đông công ty mẹ sau kiểm toán đạt mức rất cao 336 tỷ đồng (+171,9% svck). Với kết quả như vậy, Công ty đã hoàn thành 114% kế hoạch doanh thu và 204% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.
 - ✓ Trong năm, VSC tập trung mở rộng và tối ưu hóa hệ thống Cảng biển. Hiện nay Công ty đang sở hữu 4 cảng lớn liền thổ là VIP Green, Nam Hải Đình Vũ, Green Port và VIMC Đình Vũ. Công ty đã đầu tư tổng cộng 3.224 tỷ đồng, bao gồm ước tính 2.200 tỷ đồng để hoàn tất thầu tóm 100% cổ phần tại CTCP Cảng Nam Hải Đình Vũ.
 - ✓ Vốn chủ sở hữu của VSC gia tăng đáng kể trong năm. Đầu năm, VSC đã phát hành thêm cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện là 1:1, giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu với tổng giá trị 1.333 tỷ đồng. Tháng 9/2024, Công ty trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 1000:75, tương đương giá trị 200 tỷ đồng.
 - ✓ **KQKD Q1/2025 tăng trưởng so với cùng kỳ do có sự đóng góp doanh thu từ Nam Hải Đình Vũ.** DTT tăng 16,3% svck đạt 682 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp đạt 33,3% (-1,45 điểm phần trăm so với cùng kỳ). Theo giải trình từ Công ty, doanh thu tăng trưởng do sản lượng tại cụm cảng liền thổ mới tăng trưởng tốt. Ngoài ra, hoạt động tài chính có sự cải thiện, với doanh thu tài chính gấp hơn 3 lần cùng kỳ đạt 19 tỷ đồng trong khi chi phí tài chính giảm còn 24 tỷ đồng (-58,7% svck). Tuy nhiên, chi phí bán hàng và chi phí quản lý đều tăng so với cùng kỳ lần lượt là 75,2% và 59,3% svck. VSC cũng ghi nhận thu nhập khác đạt 11 tỷ đồng so với số âm cùng kỳ. Kết quả LNST của cổ đông công ty mẹ đạt 80 tỷ đồng (+80,0% svck).

KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA VSC Q4/2024 & NĂM 2024

BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH (Tỷ VND)	4Q23	4Q24	%YoY	2023	2024	%YoY
Doanh thu thuần	626	775	23,8%	2.181	2.788	27,8%
Lợi nhuận gộp	190	198	4,1%	654	843	28,9%
Biên lợi nhuận gộp (%)	30,4%	25,6%		30,0%	30,3%	
Chi phí BH & QLDN	(50)	(101)	100,6%	(224)	(335)	49,4%
Tỷ lệ Chi phí BH & QLDN/DTT	(8,1%)	(13,1%)		(10,3%)	(12,0%)	
Doanh thu tài chính	8	220	2654,6%	31	264	748,3%
Chi phí tài chính	(45)	(91)	100,9%	(173)	(219)	27,1%
Chi phí lãi vay	(44)	(40)	-8,3%	(170)	(167)	-1,9%
Lợi nhuận từ HĐKD	94	234	149,3%	268	549	104,9%
Lợi nhuận trước thuế	96	218	127,1%	264	525	97,9%
LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số	45	169	278,5%	124	336	171,9%
Biên lợi nhuận ròng (%)	7,2%	21,9%		5,8%	12,1%	

Nguồn: VSC, ABS Research

- **Lợi nhuận năm 2025 điều chỉnh giảm do ảnh hưởng từ chi phí lãi vay và phân bổ mua giá mua cảng Nam Hải Đình Vũ.**
- ✓ **Về kế hoạch kinh doanh:** Doanh thu năm 2025 dự kiến đạt 2.790 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ. Tuy nhiên lợi nhuận trước thuế đặt mục tiêu 400 tỷ đồng. Con số này đã tăng đến 32% so với số dự kiến trước đó tuy nhiên vẫn giảm 23,8% so với cùng kỳ. Giải thích về điều này, Công ty cho rằng chỉ tiêu tài chính trong năm 2025 sẽ phải chịu ảnh hưởng bởi (1) Lãi vay ngân hàng để đầu tư nhận chuyển nhượng đạt tỷ lệ 100% cảng Nam Hải Đình Vũ (dự kiến 155 tỷ đồng); (2) Phân bổ giá mua Cảng Nam Hải Đình Vũ (185 tỷ đồng); (3) Lỗ khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết (dự kiến 10 tỷ đồng). Tổng giá trị các khoản trên là 350 tỷ đồng.
- ✓ **Triển vọng phát triển năm 2025:** Công ty ước tính sản lượng khai thác giảm sút so với năm trước cho tất cả các phân khúc. Những thách thức mà VSC có thể gặp phải trong năm 2025 bao gồm: (1) Bến số 3,4 (PHP) và số 5,6 (Hateco) Bến cảng Lạch Huyện đi vào hoạt động trong quý 1/2025 cùng với việc Gemadept triển khai GĐ3 của Cảng Nam Đình Vũ gia tăng áp lực mạnh mẽ lên thị phần và lợi thế cạnh tranh của VSC; (2) HĐKD của khách hàng hãng tàu vẫn gặp nhiều khó khăn.

Sản lượng kế hoạch năm 2025 của VSC

	Sản lượng 2024 (TEUs)	% kế hoạch 2024	% 2024/2023	Sản lượng kế hoạch 2025 (TEUs)	% 2025/2024
Bốc xếp cảng biển	1.183.344	112,06%	112,94%	1.145.000	96,8%
Bốc xếp các loại depot	581.675	98,84%	99,60%	550.000	94,6%
Bốc xếp kho	1.210.949	105,86%	112,13%	1.200.000	99,1%
Vận chuyển ô tô	1.327.964	101,54%	112,74%	1.280.000	96,4%
Đại lý container	12.468	106,76%	183,16%	11.900	95,4%
Logs	43.882	187,21%	165,44%	38.000	86,6%

Nguồn: VSC, ABS Research

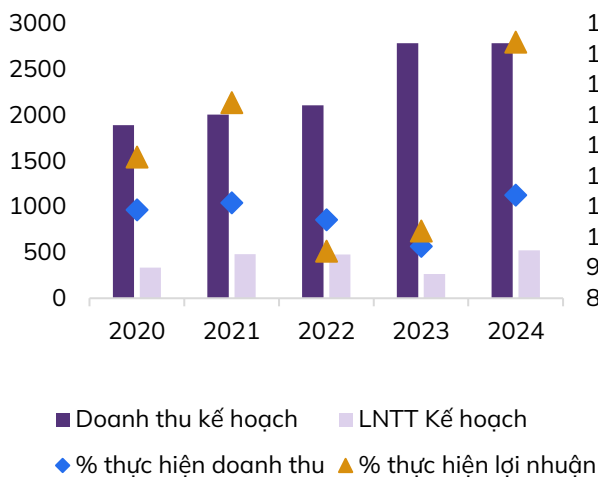
- ✓ **Về hoạt động đầu tư cơ sở hạ tầng,** Viconship lên kế hoạch đầu tư tổng cộng 2.291 tỷ đồng (-20% svck), tập trung chủ yếu vào (1) Đầu tư tài chính ngắn hạn bao gồm nhưng không giới hạn việc sử dụng vốn tự có và các công cụ đòn bẩy tài chính trị giá 1.000 tỷ đồng và (2) Đầu tư mua máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh trị giá 500 tỷ đồng. Các khoản còn lại sẽ được phân bổ các công ty con, trong đó có 114 tỷ đồng cho hoạt động mua phương tiện vận tải tại CTCP Đầu tư dịch vụ và Phát triển xanh (HOSE – GIC) và 602 tỷ đồng cho việc mua sắm trang thiết bị và nạo vét luồng bến tại CTCP Cảng Xanh VIP (UPCom – VGR).
- ✓ **Về hoạt động đầu tư chứng khoán kinh doanh:** Năm 2024 là năm đầu tiên VSC tăng mạnh danh mục đầu tư cổ phiếu bao gồm các mã như EIB, GEX, PET, SEA và FCN.

- ✓ **Về kế hoạch chi trả cổ tức:** Công ty dự kiến chi trả cổ tức cho cổ đông năm giữ năm 2025 với tỷ lệ dự kiến 10%/vốn điều lệ.
- ✓ **Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:** ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch cổ tức cho cổ đông năm giữ năm 2024 với tỷ lệ 8%. Trong đó bao gồm cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 5%/mệnh giá (tương ứng với 150 tỷ đồng) và cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 3%/vốn điều lệ. Theo đó, VSC dự kiến sẽ chi khoảng 150 tỷ chia cổ tức tiền mặt và phát hành thêm gần 9 triệu cổ phiếu cho cổ đông. Giai đoạn 2021-2023, VSC đã ngừng chi trả cổ tức bằng tiền mặt mà chỉ chi trả bằng cổ phiếu nên tỷ lệ pha loãng tăng mạnh.
- ✓ **Về kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu:** Viconship trình và được ĐHĐCĐ thông qua qua phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 22%/mệnh giá với số lượng dự kiến sẽ phát hành gần 65,9 triệu cổ phiếu. Tổng giá trị phát hành dự kiến là 659 tỷ đồng. Tổng cộng tỷ lệ cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng là 25%.
- ✓ **Về kế hoạch phát hành trái phiếu:** ĐHĐCĐ cũng thông qua phương án phát hành trái phiếu ra công chúng với tổng giá trị phát hành dự kiến là 300 tỷ đồng, số lượng phát hành là 3000 trái phiếu, kỳ hạn là 03 năm. Đây là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không có tài sản bảo đảm. Lãi suất trái phiếu là lãi suất cố định hoặc thả nổi được xác định trên cơ sở tham chiếu mặt bằng lãi suất thị trường tại thời điểm phát hành cộng với biên độ phù hợp. Nguồn vốn thu được từ việc phát hành được sử dụng để mở rộng quy mô hoạt động kinh doanh và đầu tư vào máy móc, thiết bị và hoạt động khác.
- **Tóm tắt một số thảo luận quan trọng cùng Cổ đông:**
 - ✓ **Chiến lược đầu tư tại CTCP Vận tải biển Vinaship (HOSE – VNA) và CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HOSE – HAH) nhằm bổ sung năng lực kinh doanh chuỗi logistics.** Mới đây, nhóm các công ty Viconship đã nâng tỷ lệ sở hữu tại Hải An lên gần 6,5% vốn điều lệ, chính thức trở thành cổ đông lớn vào tháng 4/2025. Trước đó, trong năm 2024, Công ty đã hoàn thành sở hữu 40,01% vốn điều lệ tại CTCP Vận tải biển Vinaship, chuyển sang hạch toán theo phương pháp công ty liên kết. Hai công ty đều đóng vai trò quan trọng trong việc mở rộng, hoàn thiện chuỗi cung ứng của VSC.
 - ✓ **Ảnh hưởng của thuế quan Mỹ đối với hàng hóa xuất khẩu thông quan không lớn.** Cụ thể, theo ban lãnh đạo công ty, thuế quan 46% từ Mỹ có thể giảm lưu lượng hàng xuất khẩu sang Mỹ như dệt may, điện tử. Tuy nhiên, VSC ít phụ thuộc vào thị trường này nhờ có các tuyến nội địa và Nội Á. Theo thông tin từ Công ty, tỷ trọng hàng hóa xuất nhập khẩu sang thị trường Mỹ chỉ chiếm khoảng 3,9% tổng lượng hàng hóa khai thác. Ngoài ra, Công ty cũng đã có những phương án chủ động để ứng phó với các ảnh hưởng của thuế quan nếu có.
 - ✓ **Dự án đường sắt Lào Cai – Hải Phòng sẽ giúp gia tăng sản lượng.** Đây là dự án kết nối giữa Việt Nam – Trung Quốc, do đó sẽ thúc đẩy giao thương giữa hai quốc gia. Ban lãnh đạo VSC cho rằng đây là cơ hội lớn trong việc gia tăng sản lượng vận chuyển hàng hóa. Công ty đang có những kiến nghị với Thành phố Hải Phòng và Chính phủ để giảm thiểu những bất lợi của dự án đường sắt này đối với khối cảng trong khu vực cảng sông.
 - ✓ **Công ty không có dự định nâng giá cước quốc tế trong dịch vụ bốc xếp.** VSC đã thực hiện nâng giá cước bốc xếp từ ngày 01/03/2025 dựa trên cơ sở chi phí sản xuất chung, tính cạnh tranh với các đơn vị khác trong ngành, tham khảo ý kiến khách hàng. Do vậy trong thời gian tới, VSC không có kế hoạch nâng giá cước bốc xếp.

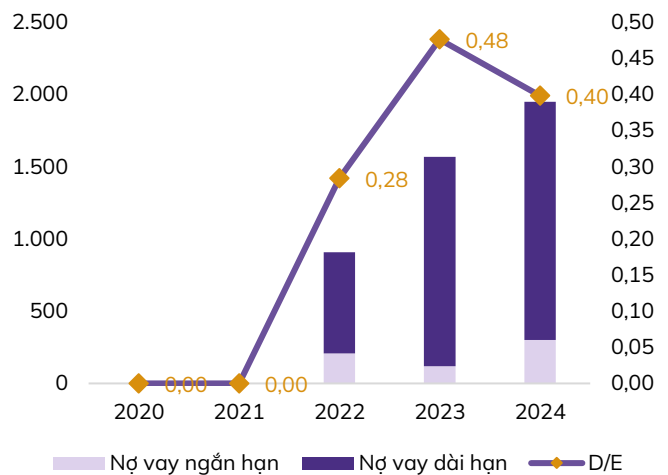
Đánh giá của ABS Research

- Trong năm 2025, chúng tôi doanh thu khai thác có thể giảm nhẹ so với cùng kỳ.
- ✓ **Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu giảm nhẹ svck do mức thuế cao từ Mỹ nếu được áp dụng và chiến tranh thương mại.** Chúng tôi cho rằng sản lượng hàng hóa xuất khẩu chung của khu vực Hải Phòng sẽ bị ảnh hưởng Mỹ khi lưu lượng hàng luân chuyển sẽ giảm do mức thuế cao và sự “không chắc chắn” khiến các nhà sản xuất thu hẹp quy mô. Ngoài ra, các cảng mới đi vào hoạt động làm gia tăng mức cạnh tranh giữa các công ty, gia tăng chi phí thu hút khách hàng. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng VSC có các lợi thế như (1) Các cảng ở vị trí địa lý thuận lợi, gần các khu công nghiệp và (2) Tỷ trọng hàng xuất khẩu sang Mỹ tương đối nhỏ và có thể tận dụng các tuyến nội Á và trong nước.
- ✓ **Việc trở thành công đồng lớn tại VNA và HAH giúp cải thiện lợi nhuận.** Chúng tôi cho rằng kết quả kinh doanh của VNA và HAH có thể đều sẽ có mức tăng trưởng trong năm 2025 nhờ có thể hưởng lợi từ xu hướng front-loading hàng hóa trước kỳ áp thuế chính thức, giúp VSC gián tiếp ghi nhận thêm nguồn thu và lợi nhuận thông qua tỷ lệ sở hữu tại hai công ty này.
- ✓ Chúng tôi lưu ý việc hiện nay VSC đang tập trung mở rộng hoạt động đầu tư tài chính bao gồm các hình thức chứng khoán kinh doanh, có thể gây rủi ro gia tăng biến động lợi nhuận. Đồng thời công ty sẽ phải chịu khoản khấu hao lũy kế lợi thế thương mại trong các năm tới do hoạt động mua Công ty TNHH Nam Hải Đình Vũ, gia tăng chi phí quản lý doanh nghiệp. Ngoài ra, lợi nhuận trong năm 2025 còn bị ảnh hưởng do không còn khoản doanh thu tài chính do đánh giá lại giá trị đầu tư tại cảng Nam Hải Đình Vũ sau khi hoàn thành hợp nhất vào báo cáo tài chính, mà đã ghi nhận năm 2024.
- ✓ Theo kế hoạch của doanh nghiệp, EPS và BVPS 2025F là 852 đồng/cp và 14.597 đồng/cp. Cổ phiếu đang giao dịch với hệ số P/E P/B 2025F lần lượt là 24,3x và 1,4x.
- Trong lịch sử 5 năm trở lại, doanh thu và lợi nhuận của VSC hầu hết vượt kế hoạch đặt ra. Giá cổ phiếu đã tăng mạnh lên mốc 20.950 đồng/cp, vượt qua mức giá mục tiêu trong báo cáo chiến lược đầu năm của chúng tôi nhờ doanh nghiệp có mức LNST năm 2024 vượt kỳ vọng. Với các thông tin mới đến từ VSC, chúng tôi đang rà soát lại dự phóng và sẽ cập nhật trong các báo cáo tiếp theo.

Doanh thu, lợi nhuận kế hoạch theo năm



Tỷ lệ vay nợ của VSC theo năm



Nguồn: VSC, ABS Research

PHỤ LỤC: KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA VSC

Báo cáo KQ HĐKD (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	1.892	2.007	2.181	2.788
Giá vốn hàng bán	(1.290)	(1.349)	(1.527)	(1.944)
Lợi nhuận gộp	602	659	654	843
Doanh thu tài chính	13	35	31	264
Chi phí tài chính	(2)	(5)	(173)	(219)
Chi phí bán hàng	(48)	(79)	(94)	(153)
Chi phí QLDN	(81)	(105)	(133)	(183)
Lợi nhuận từ HĐKD	488	484	268	549
Lãi/lỗ khác	(19)	(8,3)	(6,8)	(27,9)
Lợi nhuận trước thuế	483	477	265	525
Lợi nhuận sau thuế	414	393	199	435
LNST cổ đông Công ty mẹ	350	314	124	336

Báo cáo LCTT (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
LCT thuần từ HĐKD	645	472	642	14
LCT thuần từ Hoạt động đầu tư	(562)	(1.875)	(1.067)	(1.293)
LCT thuần từ Hoạt động tài chính	437	749	434	1.454
LCT thuần trong kỳ	520	(653)	10	174
Tiền & tương đương tiền đầu kỳ	493	1.014	360	371
Tiền & tương đương tiền cuối kỳ	1.014	360	371	547

Chỉ số tài chính	2021	2022	2023	2024
Khả năng thanh toán				
Khả năng thanh toán hiện hành	5,36	3,01	3,34	2,53
Khả năng thanh toán nhanh	4,63	2,12	2,07	2,03
Khả năng thanh toán tiền mặt	3,77	0,83	0,92	1,53
Khả năng thanh toán lãi vay	-	429	3	3
Cơ cấu vốn				
Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,92	0,73	0,63	0,63
Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,08	0,27	0,37	0,37
Nợ vay/Vốn chủ sở hữu (D/E)	-	0,28	0,48	0,40
Chỉ số hiệu suất hoạt động				
Số ngày phải thu	39,03	36,31	32,95	28,93
Số ngày phải trả	26,23	21,15	22,19	20,42
Số ngày tồn kho	6,45	6,65	6,83	7,18
Khả năng sinh lời				
Tỷ suất lợi nhuận gộp	31,8%	32,8%	30,0%	30,3%
Tỷ suất lợi nhuận HĐKD	25,8%	24,1%	12,3%	19,7%
Tỷ suất LNST của cổ đông Công ty mẹ	18,5%	15,7%	5,7%	12,1%
ROE	15,8%	11,6%	4,4%	9,1%

Bảng cân đối kế toán (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	1.014	360	371	547
+ Đầu tư ngắn hạn	99	239	425	806
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	232	560	464	355
+ Hàng tồn kho	21	28	29	47
+ Tài sản ngắn hạn khác	77	118	57	56
Tài sản ngắn hạn	1.442	1.306	1.346	1.812
+ Các khoản phải thu dài hạn	2	827	827	4
+ Tài sản cố định	811	814	644	3.611
+ Bất động sản đầu tư	0	0	0	0
+ Tài sản dở dang dài hạn	2	12	0	0
+ Đầu tư dài hạn	506	487	1.470	759
+ Tài sản dài hạn khác	502	921	903	1.609
Tài sản dài hạn	1.824	3.061	3.845	5.984

Tổng Tài sản	3.266	4.367	5.191	7.795
+ Vay ngắn hạn	0	208	119	300
+ Phải trả người bán	81	76	110	108
+ Nợ ngắn hạn khác	188	150	174	308
Nợ ngắn hạn	269	434	403	715
+ Vay dài hạn	0	700	1.450	1.650
+ Các khoản phải trả dài hạn khác	1	32	44	534
Nợ dài hạn	1	732	1.493	2.184
Tổng nợ phải trả	270	1.166	1.897	2.899
+ Vốn cổ phần	1.100	1.213	1.334	2.868
+ Thặng dư vốn cổ phần	36	39	39	39
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	660	664	620	720
+ Quỹ khác	0	0	0	0
Vốn chủ sở hữu	2.996	3.201	3.294	4.896
Tổng cộng nguồn vốn	3.266	4.367	5.191	7.795

Tỷ lệ tăng trưởng (%)	2021	2022	2023	2024
Tăng trưởng doanh thu	12,0%	6,1%	8,6%	27,8%
Tăng trưởng LNNT	43,7%	-1,2%	-44,4%	97,9%
Tăng trưởng LNST Cổ đông Công ty mẹ	46,0%	-10,2%	-60,7%	171,9%
Tăng trưởng EPS	-24,4%	-12,8%	-64,2%	26,5%
Tăng trưởng VCSH	99,6%	10,2%	10,0%	115,0%
Tăng trưởng Tổng tài sản	32,9%	33,7%	18,9%	50,2%

Định giá (lần)	2021	2022	2023	2024
P/E	10,25	8,03	18,88	15,57
P/B	1,28	0,90	0,81	1,16
EPS (đồng/cp)	2.971	2.592	927	1.172
BVPS (đồng/cp)	23.835	23.032	21.600	15.764

Nguồn: FiinPro, ABS Research

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Trung tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của ABS tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo. ABS sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất tài chính nào hoặc bất kỳ quyết định nào được thực hiện trên cơ sở thông tin được trình bày trong báo cáo này. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của ABS, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Khuyến nghị cổ phiếu

MUA	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ 8% đến 15%
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -5% đến 8%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -15% đến -5%
BÁN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -15%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Trụ sở chính: Tầng 16, tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3562 4626

Website: www.abs.vn

Trung tâm Phân tích

Điện thoại: (024) 3562 4626 – Ext: 151

Email: abs-research@abs.vn

Nguyễn Thị Thùy Linh - Giám đốc TTPT

Email: linh.ngthithuy@abs.vn

Dầu khí, Điện, Hóa chất

Lê Thị Kim Huệ - Phó Giám đốc

Email: hue.lethikim@abs.vn

PTKT và Chiến lược thị trường

Đặng Xuân Lưu - Giám đốc

Email: luu.dangxuan@abs.vn

Vĩ mô, Tài chính

Nguyễn Xuân Hải - Chuyên viên

Email: hai.nguyenxuan@abs.vn

Bất động sản, Xây dựng, VLXD

Phạm Hồng Trường - Chuyên viên

Email: truong.phamhong@abs.vn

Hàng và Dịch vụ Công nghiệp

Nguyễn Thị Kỳ Duyên - Chuyên viên

Email: duyen.nguyenthiky@abs.vn

Hàng xuất khẩu, Công nghệ & Viễn thông

Bùi Minh Anh - Chuyên viên

Email: anh.buiminhh@abs.vn

Bán lẻ, Hàng tiêu dùng

Kiều Thị Thanh Thư - Chuyên viên

Email: thu.kieuthithanh@abs.vn



Tư hào
**NHẬN CÚ ĐÚP
GIẢI THƯỞNG**



**BEST NEW STOCK TRADING APP
ABS INVEST - VIET NAM 2024**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
TỐT NHẤT VIỆT NAM



**BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
IN VIET NAM 2024**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT
VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ



Trải nghiệm ngay
ABS Invest tại đây